

Số: **212** /UBND-TCTM  
V/v hướng dẫn thu, nộp, quản lý  
phí sử dụng đường bộ đối với xe  
mô tô trên địa bàn tỉnh.

Hoà Bình, ngày **26** tháng 02 năm 2015

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 110/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu; tỷ lệ để lại chi cho công tác tổ chức thu và phân trăm điều tiết nguồn thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô;

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện một số nội dung về phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh, như sau:

#### **1. Đối tượng áp dụng**

- Đối tượng chịu phí: Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã đăng ký lưu hành (có giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe), bao gồm: Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe tương tự (sau đây gọi chung là mô tô);

- Người nộp phí: Các tổ chức, cá nhân sở hữu, sử dụng hoặc quản lý xe mô tô (sau đây gọi chung là chủ phương tiện) thuộc đối tượng chịu phí.

#### **2. Các trường hợp miễn phí**

- Xe mô tô của lực lượng công an, quốc phòng;  
- Xe mô tô của chủ phương tiện thuộc các hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

#### **3. Mức thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện).**

- Xe mô tô có dung tích xy lanh đến 100 cm<sup>3</sup>: 80.000 đồng/năm. Đối với địa bàn đặc biệt khó khăn (thôn, xóm, bản...) thuộc khu vực II và các xã thuộc khu vực III, mức thu là 50.000 đồng/năm;

- Xe mô tô có dung tích xy lanh trên 100 cm<sup>3</sup>: 120.000 đồng/năm. Đối với địa bàn đặc biệt khó khăn (thôn, xóm, bản...) thuộc khu vực II và các xã thuộc khu vực III, mức thu là 100.000 đồng/năm.

#### **4. Cơ quan thu phí**

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) là cơ quan thu phí đối với xe mô tô của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân (chủ phương tiện) trên địa bàn;

- UBND cấp xã chỉ đạo thôn, xóm, bản, tổ dân phố, khu, tiểu khu (sau đây gọi chung là thôn, tổ dân phố) hướng dẫn kê khai phí sử dụng đường bộ đối với

xe mô tô của chủ phương tiện trên địa bàn theo mẫu số 02/KTNP tại phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tổ chức thu phí.

### **5. Phương thức thu, nộp phí**

a) Việc phát, kê khai, thu Tờ khai nộp phí của chủ phương tiện do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện:

- In Tờ khai phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô theo Mẫu số 02/TKNP tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để giao về thôn và tổ dân phố;

- Chỉ đạo thôn, tổ dân phố phát Tờ khai phí sử dụng đường bộ và hướng dẫn chủ phương tiện kê khai. Trường hợp chủ phương tiện có mã số thuế thì ghi mã số thuế, trường hợp chưa có mã số thuế thì ghi số chứng minh thư nhân dân. Tờ khai chỉ áp dụng đối với chủ phương tiện thực hiện kê khai lần đầu và kê khai bổ sung khi có phát sinh tăng, giảm phương tiện;

- Thôn, tổ dân phố thu Tờ khai phí sử dụng đường bộ, đối chiếu với đăng ký xe (nếu có) hoặc biển số xe để kiểm tra việc thực hiện kê khai của chủ phương tiện và chuyển Tờ khai phí sử dụng đường bộ về Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Thực hiện lập sổ quản lý phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện lập sổ quản lý sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn theo mẫu làm cơ sở quản lý thu, nộp phí trong năm 2015 và những năm tiếp theo;

Sổ quản lý phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn lập theo năm. Trường hợp chủ phương tiện không kê khai bổ sung thì căn cứ Tờ khai phí đường bộ và sổ quản lý phí đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn đã lập năm trước để tiến hành lập sổ năm tiếp theo. Trường hợp có phát sinh tăng, giảm phương tiện thì căn cứ Tờ khai phí sử dụng đường bộ kê khai bổ sung để tiến hành điều chỉnh sổ quản lý hàng năm.

c) Tổ chức thu

Cơ quan thu phí (Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn) sử dụng biên lai thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô do cơ quan thuế phát hành. Theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Khi thu phí, cơ quan thu phí phải lập và cấp biên lai thu phí cho người nộp phí;

Biên lai thu phí cho phương tiện thuộc hộ nghèo thuộc diện miễn phí thì dòng mệnh giá được ghi chữ “Hộ nghèo”. Cơ quan thu phí cấp biên lai cho chủ phương tiện và không thu tiền cấp biên lai;

Phí thu được nộp vào tài khoản tiền gửi của Ủy ban nhân dân cấp xã mở tại Kho bạc Nhà nước;

Chủ phương tiện thực hiện kê khai, nộp phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô, như sau:

- Đối với xe phát sinh từ ngày 01/01 đến 30/6 hằng năm, chủ phương tiện khai nộp phí vào tháng 7 hằng năm (từ ngày 01/7 đến ngày 31/7), cụ thể:

+ Xe đăng ký mới thực hiện khai nộp phí, với mức thu phí bằng  $\frac{1}{2}$  mức thu năm;



+ Xe đăng ký lần 2 trở đi (xe đã đăng ký trước ngày 01/01 của năm đó). Trường hợp xe chưa nộp phí thì chủ phương tiện phải khai nộp với mức thu cả năm; Trường hợp xe đã nộp phí thì chủ phương tiện chỉ thực hiện nộp Tờ khai phí và không phải nộp phí năm phát sinh;

- Đối với xe phát sinh từ ngày 01/7 đến 31/12 hàng năm, chủ phương tiện khai nộp phí vào tháng 01 năm sau (chậm nhất ngày 31/01);

+ Đối với xe đăng ký lần đầu và lần thứ 2 trở đi (đã được nộp phí của năm phát sinh) thì chủ phương tiện không phải nộp phí đối với thời gian còn lại của năm phát sinh;

+ Trường hợp đăng ký lần thứ 2 trở đi nhưng xe đó chưa được nộp phí của năm phát sinh thì chủ phương tiện phải thực hiện khai nộp phí bổ sung tiền phí của năm phát sinh, cùng với số tiền nộp của năm tiếp theo;

- Các năm tiếp theo không có biến động tăng, giảm xe: Chủ phương tiện thực hiện nộp phí vào tháng 01 hàng năm (chậm nhất 31/01) mức thu phí 12 tháng cho cơ quan thu phí.

## **6. Quản lý và sử dụng nguồn phí thu được**

a) Sử dụng số tiền phí được để lại theo quy định

- Các phường được để lại 7% số phí sử dụng đường bộ thu được;

- Các thị trấn được để lại 10% số phí sử dụng đường bộ thu được;

- Các xã được để lại 20% số phí sử dụng đường bộ thu được;

Việc quản lý, sử dụng nguồn thu phí sử dụng đường bộ được để lại phải thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, mức chi cụ thể như sau:

- Chi thanh toán cho các nhân trực tiếp thực hiện thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh: Mức chi tối đa không quá 70% số tiền phí được để lại;

- Căn cứ vào khối lượng công việc, Ủy ban nhân dân cấp xã quy định mức chi bồi dưỡng cho các nhân trực tiếp thực hiện thu phí sử dụng đường bộ (bao gồm cả kế toán xã) đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định;

- Chi phí phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện các công việc thu phí như: Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện nước...: Mức chi tối đa không quá 20% tổng số tiền phí được để lại;

- Còn lại là các khoản chi phí khác liên quan đến việc thu phí.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán nguồn thu phí được để lại tổng hợp chung vào dự toán và quyết toán chi của ngân sách cấp xã theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước (theo hình thức ghi thu ghi chi).

b) Số phí thu được còn lại (sau khi trừ phần để lại trang trải chi phí tổ chức thu nêu trên):

- Đối với các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới: Nộp vào ngân sách nhà nước và điều tiết 100% cho các xã để đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn;

- Đối với các phường, thị trấn không thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn: Nộp vào quỹ bảo trì đường bộ tỉnh để đầu tư cho công tác bảo trì hệ thống đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

Hàng năm, chậm nhất là ngày thứ 30, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch, cơ quan thu phí thực hiện việc tổng hợp và quyết toán phí.

### **7. Tổ chức thực hiện**

- Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 110/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các nội dung trên để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện;

- Hằng quý, trước ngày 30 của tháng đầu quý sau, Cục thuế tỉnh Hoà Bình tổng hợp số phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính;

- Hằng năm, Sở Giao thông Vận tải có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh Hoà Bình lập kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô theo quy định;

- Các nội dung khác chưa quy định tại Công văn này được thực hiện theo Nghị quyết số 110/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

- Các trường hợp vi phạm bị xử lý theo Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ về việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn và Thông tư số 186/2013/TT-BTC ngày 05/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý phí, lệ phí.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM, TT (70<sup>b</sup>).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Khánh**